TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HS-ST
Ngày 25/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ánh Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Văn Hợp

2. Ông Trần Minh Nhựt

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Kiều Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 68/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023, về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Bảo Đầy E, Tên gọi khác: Nguyễn Bảo Đ, Đầy Xe L, sinh ngày 01/01/1990 tại tỉnh An Giang. Nơi cư trú: Khóm L, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Nghề nghiệp: làm thuê; Cha: Nguyễn Bảo O, sinh năm 1962 (đã chết), Mẹ: Trần Thị Mỹ L (đã chết). Anh chị em ruột: có 05 người, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1992. Vợ: Đinh Thị Ph (Đã ly hôn). Con ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 2009 và nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án: Vào ngày 07/10/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tuyên phạt 06 tháng 02 ngày tù về tội "*Trộm cắp tài sản*".

Tiền sự:

- Ngày 18/01/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng, đã xóa tiền sự.

- Ngày 05/9/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng, đã xóa tiền sự.

- Ngày 18/12/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng, chưa xóa tiền sự.

Bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2023 cho đến nay.

Bí cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thành Ch, Tên gọi khác: Nhí E, sinh ngày 16/8/1993 tại tỉnh Kiên Giang. Nơi cư trú: 142/6 đường Nguyễn Chí T, khu phố 2, phường R, thành phố R, tỉnh Kiên Giang. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Nguyễn Thanh H, Mẹ: Ong Thị L (đã chết). Anh chị em ruột: có 02 người, sinh năm 1988 và sinh năm 1998. Vợ con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Tuy nhiên vào ngày 23/9/2011, tại Bản án số 164/2011/HS-ST, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tuyên phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội "*Cố ý gây thương tích*". Ngày 29/9/2014, tại Bản án số 240/2014/HS-ST, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tuyên phạt 03 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2023 cho đến nay.

Bí cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Phan Ngọc S, sinh năm 1997

Địa chỉ: Ấp T, xã G, huyện C, tỉnh Kiên Giang

Anh S có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Thanh Ph, sinh năm 1990

Địa chỉ: ấp 7 X, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

Anh Ph có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 30/7/2023, Nguyễn Bảo Đầy E, sinh ngày 01/01/1990 điều khiển xe Wave màu xanh đến chơi nhà của Nguyễn Thành Ch, sinh ngày 16/8/1993. Sau đó, Đầy E và Ch rủ nhau đi chơi nhà người bạn ở xã G, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang. Đầy E điều khiển xe mô tô chở Chiến trên tuyến đường lộ bê tông thuộc hẻm 170 ấp T, xã G thì phát hiện có 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda, Future FI màu trắng đen, biển số 68C1-519.88 của Phan Ngọc S đang đậu trước sân nhà, không ai trông coi nên nảy sinh ý định

chiếm đoạt. Đầy E điều khiển xe qua vị trí xe đậu khoảng 03 m, rồi dừng lại. Đầy E bước xuống đến gần xe đang đậu, Ch biết Đầy E định lấy trộm xe nên ngồi trên xe canh đường cho Đầy E.

Đầy E quan sát thấy chìa khóa còn trên xe, nên Đầy E lại gần chiếc xe rồi bật khóa lên. Sau đó, Đầy E dắt xe đi ra lộ bê tông trước nhà, rồi Ch qua điều khiển chiếc xe vừa trộm được chạy về hướng đường Xuyên Á, chạy được một đoạn thì Ch và Đầy E mở cốp xe kiểm tra thì thấy có 01 giấy đăng ký xe và giấy chứng minh nhân dân tên Phan Ngọc S. Ch và Đầy E thống nhất cầm xe lấy tiền chia nhau tiêu xài. Sau đó, Ch đi đến cửa hàng cầm đồ A (*do anh Trần Thanh Ph làm chủ)* thuộc ấp 7 X, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang cầm xe với giá 15.000.000 đồng, chia nhau tiêu xài cá nhân hết. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Đầy E và Ch thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐTĐGTS ngày 30/8/2023 của Hội đồng Thẩm định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, FUTURE FI, màu sơn trắng-đen, biển số 68C1-519.88, số khung 763XKY012960, số máy JC76E1018955, đã qua sử dụng, thời điểm tháng 7/2023 trị giá 20.400.000 đồng.

Về vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, FUTURE FI, màu sơn trắng-đen, biển số 68C1-519.88, số khung 763XKY012960, số máy JC76E1018955, đã qua sử dụng; 01 chìa khóa xe mô tô có dòng chữ Honda; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số G8C1-519.88 tên chủ xe Phan Ngọc S. Vật chứng trên đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Phan Ngọc S.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Phan Ngọc S đã nhận lại tài sản, không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Thanh Ph yêu cầu các bị cáo liên đới trả lại số tiền cầm xe 15.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 73/CT-VKS-CT ngày 13/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Bảo Đầy E, Nguyễn Thành Ch về tội: "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Bảo Đầy E, Nguyễn Thành Ch phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*" và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Bảo Đầy E** từ 15 đến 18 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành Ch** từ 12 đến 15 tháng tù.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Bảo Đầy E, Nguyễn Thành Ch phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan điều tra, bản Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành. Từ đó có đủ căn cứ xác định:

Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 30/7/2023, Nguyễn Bảo Đầy E điều khiển xe mô tô đến nhà của Nguyễn Thành Ch rủ Ch đến nhà bạn ở xã G, huyện C chơi thì Ch đồng ý. Đầy E điều khiển xe mô tô chở Ch đến hẻm 170 ấp T, xã G thì phát hiện có 01 chiếc xe mô tô biển số 68C1-519.88 của Phan Ngọc S đang đậu trước sân nhà, không ai trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Đầy E điều khiển xe qua vị trí xe đậu khoảng 03 m, rồi dừng lại đi đến gần xe đang đậu, Ch biết Đầy E định lấy trộm xe nên ngồi trên xe canh đường cho Đầy E. Sau đó, Ch chạy xe lấy trộm được đi cầm tại tiệm cầm đồ A thuộc ấp 7 X, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang do anh Trần Thanh Ph làm chủ với số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) và chia nhau tiêu xài cá nhân. Đến ngày 28/8/2023, Đầy E và Ch bị lực lượng Công an phát hiện mời về làm việc và thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa, xét có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Bảo Đầy E, Nguyễn Thành Ch phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" theo Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì động cơ vụ lợi, các bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác

được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương nơi xảy ra vụ án, từ đó thể hiện các bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật. Theo kết quả định giá số tài sản, bị cáo Đầy E và Ch chiếm đoạt xe mô tô biển số 68C1-519.88 có giá trị 20.400.000 đồng. Do đó, cần áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự để xét xử đối với hành vi phạm tội của các bị cáo là phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Ch không có tình tiết tăng nặng; Riêng bị cáo Đầy E có tình tiết tăng nặng phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra bị cáo Ch và Đầy E thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Bảo Đầy E, Nguyễn Thành Ch có nhân thân xấu; bị cáo Đầy E có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, ngoài ra còn có tiền sự về hành vi sử dụng ma túy, bị áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc. Bị cáo Ch đã từng bị xét xử về tội có ý gây thương tích và mua bán trái phép chất ma túy. Từ những nhận định như trên, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng, phù hợp nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Phan Ngọc S đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Thanh Ph yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng). Tại phiên tòa các bị cáo đồng ý bồi thường cho anh Ph. Do đó, Hội đồng xét xử buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho anh Trần Thanh Ph số tiền 15.000.000 đồng là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, FUTURE FI biển số 68C1-519.88, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã xử lý trả lại cho bị hại nên HĐXX không xem xét.

[7] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[8] Về án phí: Xử buộc các bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Bảo Đầy E**, **Nguyễn Thành Ch** phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bảo Đầy E **01 (một)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/8/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Ch **01** (**một**) năm **03** (**ba**) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/8/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Bảo Đầy E và bị cáo Nguyễn Thành Ch liên đới bồi thường cho anh Trần Thanh Ph số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng), cụ thể:

Bị cáo Đầy E bồi thường 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm ngàn đồng)

Bị cáo Ch bồi thường 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm ngàn đồng)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành tại thời điểm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc Nguyễn Bảo Đầy E và Nguyễn Thành Ch mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 375.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hànhán dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cần hi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Huỳnh Ánh Tuyết

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo, bị hại và người liên quan;
- Lưu hồ sơ.